

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HSST
Ngày 22 -02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Đặng Công Dung

Ông Phạm Văn Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tham gia phiên tòa:
Ông Võ Như Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo: **Nguyễn Thị Thu Th**, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1972, tại huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: không; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ. Con ông Nguyễn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1938; chồng là Võ Đình C, sinh năm 1971; con Võ Đình T, sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/8/2023. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Võ Th, sinh năm: 1987. Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam.
Vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Ông Hồ Đức D, sinh năm 1969, địa chỉ: thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

2. Anh Võ Đình T, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 15/8/2023, tại thôn 03, xã T, huyện T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước, phối hợp với Công an xã Tiên Cảnh bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Thu Th về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán trái phép chất ma túy, tạm giữ của bị cáo 03 gói chất rắn dạng cục, bột màu trắng (*bị cáo khai là ma túy loại Heroine*). Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước đã tiến hành lập biên bản xác định khối lượng, trích mẫu, thử mẫu, tạm giữ và niêm phong đối với 03 gói ma túy (Heroine) nêu trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam không phát hiện, tạm giữ đồ vật gì.

Tại kết luận giám định số 27/KL-KTHS(MT) ngày 22/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Quảng Nam kết luận: mẫu chất rắn dạng cục, bột màu trắng gửi giám định (*các mẫu ký hiệu A1, A2 và A3*) là ma túy, loại Heroine (Heroin). Mẫu A1 gửi giám định có khối lượng là 0,043 gam; mẫu A2 gửi giám định có khối lượng là 0,050 gam; mẫu A3 gửi giám định có khối lượng là 0,042 gam.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã nảy sinh ý định đi đến thành phố Đà Nẵng mua ma túy (Heroine) đem về bán lại cho những người nghiện. Khoảng 05 giờ ngày 13/8/2023, bị cáo đón xe buýt từ xã T, huyện T đến cầu vượt Hòa Cầm thì xuống xe uống nước. Lúc này, khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đang ngồi uống nước, bị cáo nhìn thấy một người đàn ông (*không rõ nhân thân lai lịch*) đi xe mô tô đến nên hỏi chuyện và biết người này có bán ma túy. Bị cáo nói với người đàn ông muốn mua ma túy (Heroine) để về bán lại thì người đàn ông hỏi: “*Mua bao nhiêu*”, bị cáo trả lời: 700.000 đồng (*bảy trăm ngàn đồng*). Người đàn ông nói: “*Ở đó, đợi xíu*” rồi điều khiển xe mô tô rời đi, khoảng 15 phút sau, người đàn ông nói trên quay lại đưa cho bị cáo 03 gói ma túy (Heroine) được gói bằng giấy bạc bỏ trong bao ni lông trong suốt. Bị cáo đưa cho người đàn ông số tiền 700.000 đồng (*bảy trăm ngàn đồng*). Sau đó, bị cáo đón xe buýt về lại nhà tại xã T, huyện T cất giấu số ma túy (Heroine) vừa mua ở đầu

giường ngủ trong nhà. Khi nào có người hỏi mua ma túy (Heroine), thì bị cáo sẽ bán lại mỗi gói ma túy (Heroine) với giá 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) để lấy tiền lời. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/8/2023, Công an xã T, huyện T đến mời bị cáo làm việc thì phát hiện bị cáo tàng trữ 03 gói ma túy nêu trên nên đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước đến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ 03 gói ma túy (Heroine), 03 điện thoại di động của bị cáo Nguyễn Thị Thu Th.

Bị cáo khai nhận khoảng tháng 4/2023, bị cáo đã bán cho anh Võ Th, sinh năm 1987; trú: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam 01 gói ma túy (Heroine) với giá 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) và cách thời điểm bị bắt khoảng 01 tuần, bị cáo đã bán ma túy (Heroine) cho nam thanh niên tên Sơn ở xã Tr, huyện B, tỉnh Quảng Nam 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy Heroine giá 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*)

Quá trình điều tra xác định, ngoài lần bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) nhằm mục đích mua bán nêu trên thì vào khoảng tháng 4/2023, bị cáo đã bán cho Võ Th 01 gói ma túy (Heroine) với giá 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tại nhà bị cáo.

Đối với nội dung bị cáo khai bán ma túy cho người nam thanh niên tên S ở xã T, huyện B, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của người tên Sơn.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSTP ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu Th về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 01 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu Th phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 01 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); áp dụng khoản 01 Điều 251, điểm r, s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu Th từ 02 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Xét hoàn cảnh của bị cáo Nguyễn Thị Thu Th khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt trong quá trình lượng hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập được, các chứng cứ, tài liệu do người tham gia tố tụng cung cấp cũng như hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thu Th khai nhận: Với mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 13/8/2023, bị cáo đã đến khu vực cầu Hòa Cầm, thành phố Đ mua 03 gói ma túy (Heroine) của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch với giá 700.000 đồng (*bảy trăm ngàn đồng*) sau đó đem về cất giấu tại nhà nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện với giá mỗi gói 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) để hưởng lợi. Tuy nhiên, bị cáo chưa bán được gói ma túy (Heroine) nào. Đến ngày 15/8/2023 thì bị bắt quả tang. Trong quá trình điều tra đã xác định được vào khoảng tháng 4/2023, bị cáo đã bán cho Võ Th một gói ma túy (Heroine) với giá 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*).

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Thu Th tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thu Th đã phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 01 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố.

[4]. Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Thị Thu Th có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khả năng nhận thức được ma túy là loại độc dược gây nghiện, việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, để có tiền tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật, mua bán ma túy nhiều lần. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm

phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, từ nghiện ma túy phát sinh nhiều loại tội phạm khác trên địa bàn. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, phạt tù đối với bị cáo để có thời gian giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, nhằm răn đe, đấu tranh phòng chống tội phạm là cần thiết.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo tự khai ra những lần bán trái phép chất ma túy trước đó; tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thị Thu Th có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Bontel, loại bàn phím bấm, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 sim số 0329943997 bị cáo Nguyễn Thị Thu Th sử dụng liên lạc trao đổi với Võ Th để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Xét thấy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 bì Công văn của Công an huyện Tiên Phước, dán kín, mặt trước ghi chữ "03 vỏ gói giấy bạc - 01 vỏ bao ni long trong"; giáp lai bằng chữ ký họ tên Phạm Vũ Thanh Thảo, Huỳnh Đức Thịnh, Trần Thanh Hải, Hồ Đức D, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Thị Thu Th, Võ Đình T.

- 01 bì Công văn của Công an Tiên Phước, dán kín, mặt trước ghi chữ "Que thử test nhanh ma túy đối với bà Nguyễn Thị Thu Th"; giáp lai bằng chữ ký họ tên Phạm Vũ Thanh Thảo, Trần Thanh Hải, Hồ Đức D, Nguyễn Thị Thu Th.

- 01 bì Công văn số 127/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, dán kín, mặt trước ghi chữ "(mẫu trả năm 2023)"; giáp lai bằng chữ ký họ tên Trần Thanh Hải, Mai Thị Lệ Hằng, Trần Thanh Hải và 09 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam. Các vật chứng nêu trên thuộc vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy A10, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 sim số 0812182505; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy A23, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 sim số 0911384316. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu Th. Tuy nhiên phải tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) bị cáo khai bán ma túy cho anh Võ Th, xét thấy đây là khoản tiền bị cáo dùng vào việc phạm tội nên truy thu sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Nguồn gốc số ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích mua bán bị bắt quả tang nêu trên, bị cáo khai mua của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực cầu Hòa Cầm, thành phố Đà Nẵng. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam không có căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Th vào tháng 4/2023, Công an xã Trà Sơn, huyện Bắc Trà My đã lập hồ sơ quản lý người nghiện và đưa đi cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị Thu Th phạm tội "*mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm r, s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*): xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu Th 02 (*hai*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (*ngày 15/8/2023*).

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 bì Công văn của Công an huyện Tiên Phước, dán kín, mặt trước ghi chữ "03 vỏ gói giấy bạc - 01 vỏ bao ni long trong"; giáp lai bằng chữ ký họ tên Phạm Vũ Thanh Thảo, Huỳnh Đức Thịnh, Trần Thanh Hải, Hồ Đức D, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Thị Thu Th, Võ Đình T.

- 01 bì Công văn của Công an huyện Tiên Phước, dán kín, mặt trước ghi chữ "Que thử test nhanh ma túy đối với Nguyễn Thị Thu Th"; giáp lai bằng chữ ký họ tên Phạm Vũ Thanh Thảo, Trần Thanh Hải, Hồ Đức D, Nguyễn Thị Thu Th.

- 01 bì Công văn số 127/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, dán kín, mặt trước ghi chữ "(mẫu trả năm 2023)"; giáp lai bằng chữ ký họ tên Trần Thanh Hải, Mai Thị Lệ Hằng, Trần Thanh Hải và 09 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam.

- 01 sim điện thoại số 0329943997

* Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Bontel, loại bàn phím bấm, vỏ màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo.

* Truy thu của bị cáo số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*).

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu Th: 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy A10, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 sim số 0812182505; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy A23, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 sim số 0911384316 nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Các vật chứng này hiện đang ở tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/01/2024).

- **Về án phí:** căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Bị cáo Nguyễn Thị Thu Th chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/02/2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà án niêm yết bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC,
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV06 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC,
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV06 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC,
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV06 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

